

Số: /2025/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2025 - 2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 226/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị định số 249/2025/NĐ-CP quy định cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Xét Tờ trình số 218 /TTr-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2025 - 2030; các Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định tiêu chí tuyển dụng và chính sách đãi ngộ đối với chuyên gia, nhà khoa học là công dân Việt Nam, làm việc trên địa bàn thành phố Hải Phòng trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, giai đoạn 2025 - 2030.

2. Nghị quyết này không áp dụng đối với chuyên gia đã được hưởng chính sách tại Nghị định số 249/2025/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chuyên gia, nhà khoa học là công dân Việt Nam, đáp ứng các tiêu chí quy định tại Nghị quyết này.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố và doanh nghiệp được thành phố giao chủ trì thực hiện chương trình, nhiệm vụ, dự án liên quan đến vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo.

3. Các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức thực hiện chính sách.

Điều 3. Tiêu chí tuyển dụng

1. Tiêu chí chung

a) Chuyên gia, nhà khoa học có kiến thức, trình độ trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo; có đủ sức khỏe công tác; có phẩm chất đạo đức tốt và có nguyện vọng cống hiến cho sự phát triển của thành phố Hải Phòng.

b) Ký kết hợp đồng lao động với các vị trí việc làm trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này và có cam kết làm việc từ 24 tháng trở lên.

2. Đồng thời đáp ứng một trong các tiêu chí cụ thể

a) Là tác giả hoặc đồng tác giả sáng chế được cấp văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đã được ứng dụng, chuyển giao và mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội được định lượng cụ thể.

b) Là tác giả chính của ít nhất 02 công trình khoa học được công bố trên các tạp chí thuộc danh mục Tạp chí khoa học uy tín của Hội đồng Giáo sư nhà nước hoặc các nhà xuất bản quốc tế; hoặc chủ trì ít nhất 01 dự án khoa học công nghệ cấp Bộ, cấp Quốc gia trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo đã được nghiệm thu đạt loại Khá trở lên.

c) Có bằng tiến sĩ và có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm làm việc liên tục ở vị trí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, có thành tích được minh chứng bằng sản phẩm hoặc công trình cụ thể được cấp có thẩm quyền công nhận.

d) Có kinh nghiệm và thành tựu nổi bật, giữ vai trò chủ chốt (chủ trì dự án, kỹ sư trưởng) trong các dự án phát triển sản phẩm công nghệ cao trong lĩnh vực

vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo đã được thương mại hóa thành công và tạo ra doanh thu.

Điều 4. Chính sách đãi ngộ

Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 đáp ứng tiêu chí tuyển dụng tại Điều 3 được xem xét hưởng các chính sách đãi ngộ

1. Về thu nhập và thưởng

a) Được hỗ trợ một lần 100 triệu đồng/người, chi trả thành 02 đợt: 50% sau khi có quyết định cho hưởng chính sách của Ủy ban nhân dân thành phố và 50% còn lại sau khi hoàn thành 12 tháng làm việc theo hợp đồng.

b) Được thưởng khi có thành tích nghiên cứu, phát triển: 60 triệu đồng cho mỗi bằng độc quyền sáng chế được cấp tại Việt Nam; 120 triệu đồng cho mỗi bằng độc quyền sáng chế được cấp tại Hoa Kỳ, Nhật Bản hoặc Châu Âu.

2. Về lưu trú

Được hỗ trợ chi phí thuê nhà ở tại thành phố với mức tối đa 20 triệu đồng/tháng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày hợp đồng lao động có hiệu lực.

3. Hỗ trợ kinh phí tham gia hội thảo khoa học

Hàng năm, được hỗ trợ kinh phí để tham gia tối đa 03 hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế uy tín trong lĩnh vực chuyên môn (các trường hợp hội nghị, hội thảo đặc biệt quan trọng nhưng vượt quá số lần hỗ trợ/năm giao Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định).

Điều 5. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách thành phố và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 26 tháng 10 năm 2025 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2030.

2. Chuyên gia, nhà khoa học quy định tại Nghị quyết này thuộc đối tượng áp dụng quy định tại các văn bản khác có chế độ, chính sách thấp hơn chính sách quy định tại Nghị quyết này thì áp dụng chính sách quy định tại Nghị quyết này để thỏa thuận cho phù hợp.

3. Chuyên gia, nhà khoa học quy định tại Nghị quyết này đủ điều kiện hưởng nhiều chế độ, chính sách quy định tại văn bản khác nhau thì chỉ được hưởng một chế độ, chính sách cao nhất.

4. Chuyên gia, nhà khoa học quy định tại Nghị quyết này đã được hưởng chính sách ưu đãi tại Nghị quyết này nếu tự chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn 24 tháng sẽ phải bồi hoàn toàn bộ kinh phí đã nhận hỗ trợ.

5. Trường hợp đối tượng được hưởng chính sách đãi ngộ tại Nghị quyết này bị bệnh hiểm nghèo, tai nạn hoặc các nguyên nhân khác dẫn đến mất khả năng lao động, tử vong trong thời gian cam kết hưởng chính sách đãi ngộ thì không phải hoàn trả kinh phí được hỗ trợ.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo xây dựng quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa XVI, Kỳ họp thứ 30 thông qua ngày 26 tháng 10 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu (Quốc hội);
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: KHCN, TC, NV, TP;
- Vụ Pháp chế các Bộ: KHCN, TC, NV;
- Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND TP, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP khóa XVI;
- Các VP: TU, ĐDBQH và HĐND TP, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TT ĐU, TT HĐND, UBND cấp xã;
- Công báo HP, Báo và PTTH HP;
- Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu